

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/DS-PT
Ngày 17 - 5 - 2022
V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do danh dự,
nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Hùng

Bà Châu Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồng Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông
Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử
phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 20/2022/TLPT-DS ngày 23 tháng 02
năm 2022, về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị
xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022
của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 27/2022/QĐ-PT ngày 06
tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Yên N, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 8/199 Trà Kha B, Phường 8, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nhi: Ông Lê Hoàng N1, sinh năm
1970. Địa chỉ: Khóm 10, Phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

Đồng bị đơn:

1. Ông Trần Thanh H, sinh năm 1977 (Có mặt)

2. Bà Hồ Mỹ N2, sinh năm 1979 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Số 8/199 Trà Kha B, Phường 8, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3. Bà Lê Thị L, sinh năm 1934 (Có mặt)

Địa chỉ: Số 8/199 Trà Kha B, Phường 8, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trịnh Thị Yến N và người đại diện theo ủy quyền của bà Nhi là ông Lê Hoàng N1 trình bày: Khoảng cuối tháng 9 năm 2020, trên tài khoản facebook tên H Tran do ông Trần Thanh H là chủ sở hữu tài khoản đăng nhiều video chứa thông tin không đúng sự thật liên quan đến bà. Các video này do bà Hồ Mỹ N2 xúi giục bà Lê Thị L chửi bới, nói xấu, nhục mạ bà N và đăng phát trực tiếp lên mạng xã hội facebook. Việc đăng phát các video trên đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà N nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Thanh H và bà Hồ Mỹ N2 công khai xin lỗi bà N trên mạng xã hội facebook bằng tài khoản H Tran; buộc ông Trần Thanh H và bà Hồ Mỹ N2 phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà bị xâm phạm với số tiền là 34.300.000 đồng; bồi thường thiệt hại cho bà do hành vi đăng tin trên mạng xã hội sai sự thật làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của bà, làm giảm thu nhập của bà N do phải nghỉ việc với số tiền 5.000.000 đồng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 31/5/2021 và tại phiên tòa bị đơn ông Trần Thanh H trình bày: Ông H là cháu rể của bà Trịnh Thị Yến N, chồng của bà Hồ Mỹ N2, cháu nội rể của bà Lê Thị L. Tài khoản facebook tên H Tran đúng là tài khoản facebook của ông nhưng ông không có sử dụng và cũng không biết trên tài khoản của mình có việc đăng phát trực tiếp video bà Lê Thị L chửi bới, nói xấu, nhục mạ bà N. Do tài khoản trên đăng nhập trong máy điện thoại để ở nhà cho con trai ông H (học lớp 3) chơi, hàng ngày cháu mang điện thoại qua nhà bà L chơi do nhà bà L có mạng Internet chứ ông hoàn toàn không đăng phát clip gì lên tài khoản facebook của ông. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà N về việc yêu cầu ông công khai xin lỗi bà N trên mạng xã hội facebook bằng tài khoản H Tran; bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại số tiền là 3.430.000 đồng x 10 lần = 34.300.000 đồng; bồi thường thiệt hại do hành vi đăng tin trên mạng xã hội sai sự thật làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của bà, làm giảm thu nhập của bà N do phải nghỉ việc với số tiền là 5.000.000 đồng là không có căn cứ, ông không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 31/5/2021 và tại phiên tòa bị đơn bà Hồ Mỹ N2 trình bày: Bà N2 là cháu của bà Trịnh Thị Yến N, vợ của ông Trần Thanh H, cháu nội của bà Lê Thị L. Bà N2 hoàn toàn không biết sự việc bà Lê Thị L chửi bới, nói xấu, nhục mạ bà N nên không có việc bà là người xúi giục bà L chửi bới, nói xấu, nhục mạ bà N để quay clip đăng lên mạng xã hội. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà N về việc yêu cầu bà công khai xin lỗi bà N trên mạng xã hội facebook bằng tài khoản H Tran; bồi thường thiệt hại cho bà do hành vi đăng tin trên mạng xã hội sai sự thật làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của bà, làm giảm thu nhập của bà N do phải nghỉ việc với số tiền là 5.000.000 đồng là không có căn cứ, bà không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 01/7/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị L trình bày ý kiến như sau: Bà là mẹ chồng của bà Trịnh Thị Yến N. Trước đây bà đã từng quay video để kể chuyện các con không lo cho bà, mượn tiền bà không trả. Do bức xúc bà N là dâu út trong nhà mà không nuôi ba nên bà kêu cháu cô tên Trần Thanh N4 (con ông H, bà N2) mở điện thoại để quay video chửi bà N, việc quay video là do bà tự quay không liên quan đến ông H, bà N2, còn việc tại sao những video đó được phát trên mạng facebook thì bà không biết do bà không biết sử dụng facebook. Việc bà L quay video chửi bà N là do quá bức xúc với thái độ của bà N chứ không có ý nói xấu bà N, bà đồng ý quay video đính chính và xin lỗi bà N để đăng lên facebook H Tran. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà N về việc yêu cầu ông H, bà N công khai xin lỗi bà N trên mạng xã hội bằng tài khoản H Tran; bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền là 3.430.000 đồng x 10 lần = 34.300.000 đồng; bồi thường thiệt hại cho bà N do hành vi đăng tin trên mạng xã hội sai sự thật làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của bà N, làm giảm thu nhập của bà N do phải nghỉ việc với số tiền là 5.000.000 đồng là không có căn cứ do không liên quan đến ông H, bà N2 nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N.

Từ nội dung nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, khoản 2 Điều 227, Điều 228, 266, 271 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 34, 584, 585, 592 Bộ luật Dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12, 14 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Trần Thanh H, bà Hồ Mỹ N bồi thường thiệt hại do hành vi đăng tin trên mạng xã hội sai sự thật làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên, làm giảm thu nhập do phải nghỉ việc với số tiền là 5.000.000 đồng. Nếu có tranh chấp thì có quyền khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

2. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Yến N đối với ông Trần Thanh H.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Yến N đối với bà Hồ Mỹ N2 về việc yêu cầu bà Hồ Mỹ N2 bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm số tiền là 31.320.000 đồng.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Yến N đối với bà Hồ Mỹ N2 về việc yêu cầu bà N2 công khai xin lỗi bà N.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Yến N đối với bà Hồ Mỹ N2 về việc yêu cầu bà N2 bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm số tiền là 2.980.000 đồng.

4. Buộc bà Hồ Mỹ N2 công khai xin lỗi bà Trịnh Thị Yến N tại nơi cư trú của bà Trịnh Thị Yến N (tại Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu).

Buộc bà Hồ Mỹ N2 bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm cho bà Trịnh Thị Yến N với số tiền là 2.980.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí, quyền yêu cầu thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, bà Trịnh Thị Yến N kháng cáo một phần bản án dân sự sơ thẩm, bà N cho rằng bản án chưa đánh giá đúng mức độ thiệt hại cũng như bản chất của vụ việc dẫn đến quyết định mức bồi thường không phù hợp, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nhi về việc buộc bà Hồ Mỹ N2 bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm hại với số tiền 34.300.000 đồng.

Ngày 09 tháng 02 năm 2022, bà Hồ Mỹ N2 kháng cáo một phần bản án dân sự sơ thẩm, bà N2 cho rằng bà N không có đủ chứng cứ chứng minh bà là người đăng những đoạn video mà bà Lê Thị L chửi, nói xấu vợ chồng bà N lên mạng facebook bằng tài khoản H Tran. Bà N2 yêu cầu xem xét bà và bà Trịnh Thị Yến N đã làm việc tại công an phường 8, thành phố B hai lần, không phải chỉ có duy nhất một biên bản lấy lời khai ngày 16/9/2010 như trình bày của ông Nguyễn Văn K. Bà yêu cầu được công khai xin lỗi trên tài khoản facebook H Tran vì tài khoản này còn tồn tại nếu đủ chứng cứ chứng minh bà là người vi phạm. Ngoài ra, do bà không có nghề nghiệp, không có nguồn thu nhập nên yêu cầu xem xét hoàn cảnh khó khăn, thiếu hiểu biết, lần đầu vi phạm để miễn giảm toàn bộ phần bà phải bồi thường cho bà N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Thị Yến N và bà Hồ Mỹ N2, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Xét đơn kháng cáo của bà Trịnh Thị Yến N và bà Hồ Mỹ N2 nộp trong hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định. Căn cứ vào

Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Bà Trịnh Thị Yến N khởi kiện cho rằng khoảng cuối tháng 9 năm 2020, bà Hồ Mỹ N2 xúi giục bà Lê Thị L chửi bới, nói xấu, nhục mạ bà N và đăng phát trực tiếp lên mạng xã hội facebook tên H Tran do ông Trần Thanh H là chủ sở hữu tài khoản đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà N nên bà yêu cầu ông Trần Thanh H và bà Hồ Mỹ N bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà bị xâm phạm với số tiền là 34.300.000 đồng. Bà Hồ Mỹ N2 cho rằng không biết sự việc bà Lê Thị L chửi bới, nói xấu, nhục mạ bà N nên không có việc bà là người xúi giục bà L để quay clip đăng lên mạng xã hội. Ông Trần Thanh H cũng xác định tài khoản facebook H Tran là của ông nhưng ông không có sử dụng và cũng không biết trên tài khoản của mình có việc đăng phát trực tiếp video bà Lê Thị L chửi bới, nói xấu, nhục mạ bà N do tài khoản đăng nhập trong máy điện thoại để ở nhà cho con trai ông H (học lớp 3) chơi nên ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà N. Hội đồng xét xử xét thấy, tại biên bản ghi lời khai ngày 16/9/2020 tại công an phường 8, thành phố B, bà Hồ Mỹ N thừa nhận *“Tôi biết những đoạn video bà nội tôi L chửi, nói xấu vợ chồng ông C và bà N là do chính tay tôi đăng; Tôi đăng 04 – 05 lần khác nhau và đăng cách đây mấy ngày, cụ thể ngày nào tôi không nhớ”*. Bà Hồ Mỹ N2 kháng cáo cho rằng biên bản ghi lời khai ngày 16/9/2020 làm việc liên quan bà Trần Thị Yến N không liên quan đến vụ án đối với bà “Trịnh Thị Yến N”. Tuy nhiên tại các biên bản ghi lời khai cùng ngày 16/9/2020 đều thể hiện rõ sự việc bà Trịnh Thị Yến N trình báo vụ việc các video có nội dung bà Lê Thị L chửi bới, nói xấu bà Trịnh Thị Yến N là vợ của ông Hồ Minh C. Cùng ngày, công an phường 8, thành phố B đã làm việc với bà Hồ Mỹ N2 nội dung theo trình báo vụ việc của bà Trịnh Thị Yến N vợ của ông Hồ Minh C, bà N vẫn thừa nhận là cháu nội của bà L và cháu kêu vợ chồng ông C là cậu ruột do đó việc ghi nhầm họ của bà N không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ việc.

Bà N cho rằng bà và bà Trịnh Thị Yến N làm việc tại công an phường 8, thành phố B 02 lần, bà đã ký vào biên bản ghi rõ nội dung *“những ghi ông K nói là không đúng sự thật”*. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh ngày 09/11/2021, ông Nguyễn Văn K là cảnh sát khu vực khóm T xác định chỉ làm việc với bà Hồ Mỹ N2 một biên bản ghi lời khai ngày 16/9/2020, ngoài ra không còn bất kỳ lời khai nào khác. Xét thấy, bà N ngoài việc trình bày nội dung trên nhưng không cung cấp thêm tài liệu thể hiện có thêm biên bản làm việc với nội dung như trình bày nên không có cơ sở chấp nhận ý kiến của bà N2. Do đó, có căn cứ xác định bà Hồ Mỹ N2 là người đã đăng những đoạn video bà Lê Thị L chửi, nói xấu bà Trịnh Thị Yến N lên mạng xã hội facebook bằng tài khoản tên H Tran. Hành vi của bà N2 đã làm ảnh hưởng đến tinh thần, danh dự, uy tín của bà N nên cần buộc bà Hồ Mỹ N2 bồi thường thiệt hại do hành vi của mình gây ra.

Về mức bồi thường thiệt hại, xét kháng cáo của bà Trịnh Thị Yến N yêu cầu bà Hồ Mỹ N2 phải bồi thường thiệt hại với số tiền 34.300.000 đồng. Xét thấy, bà N

yêu cầu bà N2 bồi thường thiệt hại số tiền 34.300.000 đồng nhưng bà N không cung cấp được tài liệu, chứng minh mức thiệt hại do hành vi trái pháp luật của bà N2 gây ra nhưng thực tế hành vi đăng tải các video nêu trên lên mạng xã hội đã phần nào ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà N vì vậy Tòa cấp sơ thẩm buộc bà N2 bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín cho bà N tương ứng 02 tháng lương cơ sở với số tiền 2.980.000 đồng là phù hợp. Bà Hồ Mỹ N2 yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh khó khăn và sự thiếu hiểu biết, lần đầu vi phạm để giảm toàn bộ phần bồi thường cho bà N, xét thấy việc bà N2 đăng những video bà Lê Thị L chửi, nói xấu bà N thì bản thân bà N2 phải tự nhận thức mạng xã hội facebook là trang mạng được nhiều người sử dụng, tốc độ lan truyền thông tin nhanh, việc đăng những đoạn video nêu trên sẽ ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của bà N, không phụ thuộc sự thiếu hiểu biết của bà N2. Bà N2 cho rằng hoàn cảnh khó khăn nhưng ngoài lời trình bày trên bà N2 không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà N2.

Về yêu cầu của bà Hồ Mỹ N2 yêu cầu chuyển việc xin lỗi công khai tại Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu sang xin lỗi công khai trên tài khoản facebook H Tran vì tài khoản này còn tồn tại. Hội đồng xét xử xét thấy, mạng xã hội facebook chưa quy định cơ quan quản lý thực hiện giám sát việc công khai xin lỗi nên việc Tòa cấp sơ thẩm tuyên buộc bà N công khai xin lỗi tại nơi cư trú của bà N là phù hợp.

[4] Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Trịnh Thị Yến N, bị đơn bà Hồ Mỹ N2; chấp nhận toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trịnh Thị Yến N được miễn nộp, bà Hồ Mỹ N2 phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Thị Yến N, bà Hồ Mỹ N2, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2022/DS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 266, 271 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Điều 34, 584, 585, 592 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, 14 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Trần Thanh H, bà Hồ Mỹ N2 bồi thường thiệt hại do hành vi đăng tin trên mạng xã hội sai sự thật làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên, làm giảm thu nhập do phải nghỉ việc với số tiền là 5.000.000 đồng. Nếu có tranh chấp thì có quyền khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Yến N đối với bà Hồ Mỹ N2 về việc yêu cầu bà N2 bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm số tiền là 2.980.000 đồng.

Buộc bà Hồ Mỹ N2 bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm cho bà Trịnh Thị Yến N với số tiền là 2.980.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Yến N đối với bà Hồ Mỹ N2 về việc yêu cầu bà Nhung công khai xin lỗi bà N.

Buộc bà Hồ Mỹ N2 công khai xin lỗi bà Trịnh Thị Yến N tại nơi cư trú của bà Trịnh Thị Yến N (tại Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu).

4. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Yến N đối với ông Trần Thanh H.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trịnh Thị Yến N đối với bà Hồ Mỹ N về việc yêu cầu bà Hồ Mỹ N bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm số tiền là 31.320.000 đồng.

5. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Hồ Mỹ N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Bà Trịnh Thị Yến N được miễn toàn bộ án phí.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Hồ Mỹ N2 phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 300.000 đồng. Bà Hồ Mỹ N2 đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng tại biên lai thu số 0007299 ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu. Bà Trịnh Thị Yến N được miễn nộp.

6. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố B;
- CCTHADS thành phố B;
- Đường sự;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lệ Kiều